

HƯỚNG DẪN

**nguyên tắc, tiêu chuẩn, định hướng bố trí, sắp xếp cán bộ
khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 89-QĐ/TW, ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị khóa XII về khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp;
- Căn cứ Kết luận số 35-KL/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị về danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở; Kết luận số 137-KL/TW ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp, tổ chức tại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 14/4/2025 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Kết luận số 150-KL/TW ngày 14/4/2025 của Bộ Chính trị hướng dẫn xây dựng phương án nhân sự cấp ủy cấp tỉnh thuộc diện hợp nhất, sáp nhập và cấp xã thành lập mới; Hướng dẫn số 31-HD/BTCTW ngày 23/4/2025 của Ban Tổ chức Trung ương về việc thành lập tổ chức đảng tương ứng các đơn vị hành chính ở địa phương và sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đoàn thể cấp tỉnh, cấp xã; Công văn số 03-CV/BCĐ, ngày 15/4/2025 của Ban Chỉ đạo của Chính phủ về định hướng một số nhiệm vụ sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp; về tổ chức bộ máy, CBCCVC khi thực hiện sắp xếp;
- Căn cứ Quy định số 1143-QĐ/TU ngày 26/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2020 – 2025;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy hướng dẫn (tạm thời) nguyên tắc, tiêu chuẩn, định hướng bố trí, sắp xếp cán bộ khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã, như sau:

I. NGUYÊN TẮC BỐ TRÍ, SẮP XẾP

1. Tuân thủ các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tổ chức bộ máy, tiêu chuẩn chức danh, số lượng, cơ cấu; dân chủ, công khai, minh bạch, khách quan, công bằng trong bố trí, sắp xếp cán bộ; lấy hiệu quả công việc, sự tín nhiệm, trình độ, năng lực, kinh nghiệm công tác của cán bộ để làm cơ sở sắp xếp, bố trí cán bộ;

bảo đảm sự ổn định, kế thừa và phát triển liên tục của đội ngũ cán bộ; bảo đảm bộ máy sau sắp xếp đi vào hoạt động ngay, không để gián đoạn công việc.

2. Đối với cán bộ cấp huyện: Phân công, điều động về công tác tại các đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp theo hướng đang đảm nhiệm công việc, ưu tiên lĩnh vực nào thì bố trí lại theo công việc, lĩnh vực đó phù hợp với chuyên môn, năng lực, sở trường và phân bổ đều ở các đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp; Thực hiện chủ trương bố trí bí thư đảng ủy cấp xã không là người địa phương.

3. Đối với cán bộ cấp xã: Bố trí nguyên trạng về đơn vị hành chính mới thành lập; có thể điều động từ địa phương này sang địa phương khác trên cùng một địa bàn cấp huyện nhưng phải đảm bảo khoảng cách di chuyển giữa nơi cư trú đến nơi làm việc của cán bộ phù hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ thực hiện nhiệm vụ được giao. Bố trí đủ cán bộ ở những địa bàn xã còn khó khăn, xa trung tâm trước, sau đó bố trí, sắp xếp ở các xã còn lại. Trường hợp thiếu cán bộ thì xem xét, đề xuất điều động cán bộ từ các xã ở các huyện giáp ranh hoặc từ cấp tỉnh về đảm bảo đủ số lượng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương sau sắp xếp.

4. Đối với cán bộ cấp tỉnh: Xem xét điều động cán bộ, công chức ở các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh có trình độ chuyên môn, năng lực, kinh nghiệm công tác phù hợp về xã công tác.

5. Cơ bản bố trí nguyên trạng số lượng cán bộ cấp huyện, cấp xã hiện có trước khi sắp xếp (*trừ các trường hợp không đủ tuổi tái cử, có nguyện vọng nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ việc theo chế độ*) và thực hiện rà soát, tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, bảo đảm trong thời hạn 05 năm cơ bản theo đúng quy định của cấp có thẩm quyền. Đối với cán bộ giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, nếu bố trí giữ chức vụ mới có hệ số phụ cấp chức vụ lãnh đạo thấp hơn so với hệ số phụ cấp chức vụ lãnh đạo đang hưởng hoặc không bố trí giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thì được bảo lưu hệ số phụ cấp chức vụ lãnh đạo đang hưởng theo quy định hiện hành.

6. Việc lựa chọn, bố trí nhân sự tham gia ban chấp hành, ban thường vụ và các chức danh cán bộ lãnh đạo chủ chốt ở các xã, phường sau sắp xếp phải căn cứ vào trình độ, năng lực, sở trường, uy tín, kinh nghiệm công tác, có kết quả (sản phẩm) công việc cụ thể gắn với công tác chuẩn bị nhân sự đại hội đảng bộ xã, phường nhiệm kỳ 2025-2030; ưu tiên lựa chọn, bố trí cán bộ có nhiều kinh nghiệm thực tiễn trên các lĩnh vực: Công tác đảng, công tác chính quyền, công tác Mặt trận và các đoàn thể chính trị-xã hội (*có thâm niên công tác ở các lĩnh vực nêu trên*), cán bộ nữ, cán bộ dân tộc thiểu số, cán bộ khoa học, công nghệ và còn tuổi công tác từ 02 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất cũng trọn nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031. Rà soát, lựa chọn, bố trí đối tượng 1 vào các chức danh trước, sau đó mới lựa chọn, bố trí đến đối tượng 2, trường hợp đặc biệt do Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

7. Không xem xét, phân công, bố trí, giới thiệu chức vụ cao hơn, có vị trí quan trọng hơn đối với cán bộ đã bị thi hành kỷ luật trong nhiệm kỳ 2020-2025 hoặc có vi phạm, khuyết điểm theo kết luận của cấp có thẩm quyền hoặc có thông tin về trách nhiệm cá nhân trong các vụ án, vụ việc, kết luận mà cơ quan chức năng đang, sẽ điều tra, thanh tra, kiểm tra.

8. Về tiêu chuẩn, điều kiện, số lượng, cơ cấu ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra đảng ủy cấp xã mới thành lập: Thực hiện theo Chỉ thị số 45-CT/TW của Bộ Chính trị, Hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra Trung ương và Kế hoạch số 376-KH/TU ngày 26/4/2025 của Tỉnh ủy.

Về số lượng, cơ cấu các chức danh lãnh đạo, quản lý cấp xã mới thành lập thực hiện theo quy định của cấp có thẩm quyền.

9. Đối với trường hợp ĐVHC cấp xã giữ nguyên (không sắp xếp): Ban Thường vụ cấp ủy cấp huyện xây dựng phương án về biên chế, tổ chức bộ máy (kể cả khối Đảng, đoàn thể và khối nhà nước) và nhân sự Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ủy ban Kiểm tra và các chức danh cán bộ chủ chốt theo quy định.

II. TIÊU CHUẨN CHỨC VỤ, CHỨC DANH VÀ CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC CẤP XÃ SAU SẮP XẾP

Tiêu chuẩn cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ, ủy ban kiểm tra cấp ủy, các chức danh lãnh đạo, quản lý của xã, phường thành lập mới cơ bản thực hiện theo Quy định số 89-QĐ/TW, ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị về khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; tiêu chuẩn cấp ủy viên nêu tại Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 14/4/2025 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Kế hoạch số 376-KH/TU ngày 26/4/2025 của Tỉnh ủy và các quy định liên quan của cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ; trong đó, nhấn mạnh một số tiêu chuẩn sau:

1. Về chính trị tư tưởng: Trung thành với lợi ích của Đảng, của quốc gia, dân tộc và Nhân dân; kiên định Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu, lý tưởng về độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội và đường lối đổi mới của Đảng. Có lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng, nêu cao tinh thần yêu nước, đặt lợi ích của Đảng, quốc gia - dân tộc, Nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân; chấp hành nghiêm sự phân công của tổ chức và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

2. Về đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật: Có phẩm chất đạo đức trong sáng, gương mẫu, sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, giản dị; cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư; tâm huyết, trách nhiệm với công việc. Bản thân không tham nhũng, quan liêu, cơ hội, vụ lợi; kiên quyết đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các biểu

hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, chống quan liêu, cửa quyền, tham nhũng, lãng phí, chủ nghĩa cá nhân, lối sống cơ hội, thực dụng, bè phái, lợi ích nhóm, nói không đi đôi với làm. Tuân thủ và thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng.

3. Về trình độ: Có bằng đại học trở lên; có trình độ ngoại ngữ, tin học phù hợp.

Về trình độ lý luận chính trị: Đối với các chức danh bí thư, phó bí thư đảng ủy, chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã, ủy viên ban thường vụ đảng ủy xã phải có trình độ lý luận chính trị cao cấp hoặc tương đương (trước mắt có thể bố trí ủy viên ban thường vụ đảng ủy xã có trình độ lý luận chính trị trung cấp, tuy nhiên trong thời gian 5 năm phải hoàn thiện trình độ lý luận chính trị cao cấp); các chức danh còn lại phải có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên.

4. Về năng lực, uy tín, kinh nghiệm công tác

- Có tư duy đổi mới, có tầm nhìn, phương pháp làm việc khoa học; có năng lực tổng hợp, phân tích và dự báo. Có khả năng phát hiện những mâu thuẫn, thách thức, thời cơ, thuận lợi, vấn đề mới, khó và những hạn chế, bất cập trong thực tiễn; mạnh dạn đề xuất những nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, khả thi, hiệu quả. Có năng lực thực tiễn, nắm chắc và hiểu biết cơ bản tình hình thực tế để cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có thành tích, kết quả công tác nổi trội ở lĩnh vực, địa bàn công tác được phân công; năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm và vì Nhân dân phục vụ. Có khả năng lãnh đạo, chỉ đạo; có kỹ năng giao tiếp, đối thoại với nhân dân; có kinh nghiệm thực tiễn; gương mẫu, quy tụ và phát huy sức mạnh tổng hợp của tập thể, cá nhân; được cán bộ, đảng viên, quần chúng Nhân dân tin tưởng, tín nhiệm.

- Cán bộ được xem xét, bổ nhiệm hoặc giới thiệu ứng cử chức vụ cao hơn phải có thời gian giữ chức vụ đang đảm nhiệm hoặc chức vụ tương đương ít nhất 01 năm (12 tháng); trường hợp đặc biệt, chưa bảo đảm thời gian giữ chức vụ thì Ban Thường vụ Tỉnh ủy sẽ xem xét từng trường hợp cụ thể.

+ Đối với các chức danh bí thư đảng ủy: Đã kinh qua hoặc đang đảm nhiệm chức danh lãnh đạo phó bí thư cấp ủy cấp huyện, chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện; hoặc cấp phó các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; cấp trưởng, cấp phó các sở, ban, ngành tỉnh (và tương đương); hoặc ủy viên ban thường vụ cấp ủy cấp huyện, ưu tiên bố trí các đồng chí có trong quy hoạch các chức danh cao hơn chức danh hiện giữ.

+ Đối với các chức danh phó bí thư đảng ủy, chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã: Đã kinh qua hoặc đang đảm nhiệm chức danh lãnh đạo từ cấp trưởng phòng (hoặc tương đương) ở các sở, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể tỉnh trở lên hoặc ủy viên ban thường vụ cấp ủy, cấp ủy viên cấp huyện trở lên;

ưu tiên bố trí các đồng chí có trong quy hoạch các chức danh cao hơn chức danh hiện giữ.

+ Đối với các chức danh ủy viên ban thường vụ đảng ủy, phó chủ tịch hội đồng nhân dân, phó chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã, trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Đảng ủy, UBND cấp xã: Đã kinh qua hoặc đang đảm nhiệm chức danh lãnh đạo từ cấp phó trưởng phòng (hoặc tương đương) ở các sở, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể tỉnh trở lên hoặc cấp trưởng phòng (và tương đương) cấp huyện hoặc đã kinh qua các chức danh chủ chốt cấp xã (chưa sắp xếp); ưu tiên bố trí các đồng chí có trong quy hoạch các chức danh cao hơn chức danh hiện giữ, các đồng chí có năng lực nổi trội, chuyên sâu về các lĩnh vực mà địa phương cần.

5. Về tiêu chuẩn chính trị, độ tuổi, sức khỏe

- Bảo đảm tiêu chuẩn chính trị theo quy định của Bộ Chính trị về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng.

- Còn tuổi công tác từ 02 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất cũng trọn 01 nhiệm kỳ. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ xem xét, quyết định.

- Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

III. ĐỊNH HƯỚNG BỐ TRÍ CÁN BỘ

Căn cứ Hướng dẫn số 31-HD/BTCTW ngày 23/4/2025 của Ban Tổ chức Trung ương; Công văn số 03-CV/BCĐ, ngày 15/4/2025 của Ban Chỉ đạo sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp (Chính phủ); Bảng Danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Quyết định số 1128-QĐ/TU, ngày 19/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và nguyên tắc, tiêu chuẩn nêu trên, Ban Thường vụ Tỉnh ủy định hướng bố trí cán bộ lãnh đạo, quản lý và công chức, viên chức cấp xã sau khi sắp xếp (*Phụ lục kèm theo*).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao thường trực, ban thường vụ các huyện, thị, thành ủy chủ động, phối hợp chặt chẽ với Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan trong việc chuẩn bị phương án nhân sự cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy và định hướng phân công cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ đảng ủy xã, phường thành lập mới đảm nhiệm các chức danh lãnh đạo của cơ quan, đơn vị trực thuộc; đồng thời, chỉ đạo thực hiện các thủ tục liên quan theo kết luận của cấp có thẩm quyền và xem xét, quyết định công tác nhân sự của địa phương theo phân cấp quản lý cán bộ và các quy định hiện hành.

2. Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh để tham mưu công tác nhân sự thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Hướng dẫn này và chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác nhân sự bảo đảm đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

3. Giao thủ trưởng các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh triển khai đến toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý. Lập danh sách các trường hợp đăng ký công tác tại các xã (*theo mẫu kèm theo*) gửi về Ban Tổ chức Tỉnh ủy (đối với khối đảng, đoàn thể) và Sở Nội vụ (đối với khối nhà nước) **trước ngày 12/5/2025**. (Lưu ý: Các trường hợp đăng ký công tác tại các xã phải chấp hành tuyệt đối theo sự phân công của cấp có thẩm quyền).

Sở Nội vụ tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Ban Tổ chức Tỉnh ủy trước ngày 14/5/2025. Ban Tổ chức Tỉnh ủy báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy trước ngày 20/5/2025.

4. Các cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc Tỉnh ủy; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; ban thường vụ huyện, thị, thành ủy và các đảng ủy trực thuộc tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm triển khai thực hiện nghiêm túc Hướng dẫn này.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy*) để xem xét, hướng dẫn.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND, UBND tỉnh,
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh,
- Các đ/c UV.BCH Đảng bộ tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**

Huỳnh Thị Hằng